

Số: 304/BC-HĐQT

Rạch Giá, ngày 27 tháng 04 năm 2012

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2011**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2011**

Năm 2011 với nhiều khó khăn thách thức từ diễn biến bất lợi của kinh tế thế giới. Năm 2011 tiếp tục là một năm rất khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam với những bất ổn của nền kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế.

Năm 2011 cũng là một năm khó khăn đối với ngành Ngân hàng Việt Nam như báo cáo đánh giá của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã nêu (kinh tế gặp nhiều khó khăn, lạm phát tăng cao, kinh tế vĩ mô tiềm ẩn rủi ro bất ổn ...). Trong năm 2011 tỷ lệ lạm phát 18,58%; chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế 5,89%. Bên cạnh những khó khăn của nền kinh tế vĩ mô, quy định của Ngân hàng nhà nước nhằm đảm bảo an toàn cho hệ thống ngân hàng như nâng lãi suất tái cấp vốn, hạn chế cho vay phi sản xuất, hạn chế tăng trưởng tín dụng... đã tác động không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại.

Vượt qua những khó khăn của nền kinh tế, với sự chỉ đạo đúng đắn của Hội đồng quản trị, cùng sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc, tập thể cán bộ nhân viên nên Ngân hàng TMCP Kiên Long (Ngân hàng Kiên Long) vẫn không ngừng phát triển, hoạt động ổn định, tăng trưởng các chỉ tiêu cơ bản và đã đạt được những kết quả rất đáng khích lệ như sau:

**Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản trong năm 2011:** (Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**  
**TÍNH ĐẾN 31/12/2011**

*Đơn vị tính : Triệu đồng*

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2010	KH 2011 (ĐHCĐ)	THỰC HIỆN 31/12/2011			% hoàn thành KH 2011
				SỐ TIỀN	So năm 2010		
					+/-	%	
1	Tổng tài sản	12.577.784	17.600.000	17.849.201	5.271.417	1,91	101,42
2	Vốn chủ sở hữu	3.011.746	3.040.000	3.043.131	31.385	1,04	100,10
3	Tổng dư nợ cho vay	7.008.436	8.411.000	8.403.856	1.395.420	9,91	99,92
*	Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ (%)	1,1		2,77			
4	Tổng huy động	9.167.772	13.600.000	14.010.460	4.842.688	2,82	103,02
5	Lợi nhuận trước thuế	258.851	506.000	524.771	265.920	2,73	103,71

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh đến ngày 31/12/2011 như sau:

**TỔNG HỢP BÁO CÁO CÁC TỶ LỆ BẢO ĐẢM AN TOÀN**  
( Tính đến ngày 31/12/2011)

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Số liệu 2010	Số Liệu Hợp Nhất 2011	Giới hạn quy định
<b>I</b>	<b>Tỷ lệ an toàn tối thiểu (%)</b>	<b>36,16</b>	<b>32,31</b>	<b>≥ 9 %</b>
<b>II</b>	<b>Giới hạn tín dụng (%)</b>	<b>6,75</b>	<b>6,57</b>	
	Tổng dư nợ cho vay đối với 1 khách hàng	200.000	200.000	≤ 15 %
	Tổng dư nợ cho vay và bảo lãnh đối với 1 khách hàng	200.000	200.000	≤ 25 %
	Tổng dư nợ cho vay đối với 1 nhóm khách hàng	200.000	200.000	≤ 50 %
	Tổng dư nợ cho vay và bảo lãnh đối với 1 nhóm khách hàng	200.000	200.000	≤ 60 %
<b>III</b>	<b>Khả năng chi trả</b>			
1	Tỷ lệ tổng tài sản "có" thanh toán ngay và tổng nợ phải trả (%)	<b>17,65</b>	<b>17,36</b>	<b>≥ 15%</b>
2	Tỷ lệ tổng tài sản "có" đến hạn thanh toán và tổng nợ đến hạn thanh toán trong 7 ngày tiếp theo (%)	<b>1,14</b>	<b>1,17</b>	<b>≥ 1</b>
<b>IV</b>	<b>Giới hạn góp vốn mua cổ phần</b>			
1	Mức góp vốn lớn nhất đối với 1 DN, dự án, TCTD khác so với vốn điều lệ của 1 DN, dự án, TCTD khác	55.000	55.000	
2	Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của TCTD và các cty con, cty liên doanh, cty liên kết của TCTD trong cùng 1 DN, quỹ đầu tư, TCTD khác so với VDL của DN, dự án, TCTD khác (%)	11,00	11,00	≤ 11 %
3	Tổng mức góp vốn trong các cty trực thuộc so với (vốn điều lệ và quỹ DTBSVDL của TCTD) (%)	-	1,64	≤ 25 %
4	Tổng mức góp vốn mua cổ phần tại DN, quỹ đầu tư, dự án đầu tư, TCTD khác và góp vốn mua cổ phần của cty trực thuộc so với (VDL và Quỹ DTBSVDL) (%)	5,33	6,53	≤ 40 %
<b>V</b>	<b>Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn (%)</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	

**1. Tình hình nguồn vốn:**

**1.1 Tổng tài sản:** Năm 2011 tổng tài sản đạt 17.849 tỷ 201 triệu đồng, tăng 5.271 tỷ 417 triệu đồng, tương đương tăng 41,91% so với năm 2010, đạt 101,42% so với kế hoạch.

**1.2 Vốn điều lệ:** Năm 2011 vốn điều lệ đạt 3.000 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch.

**1.3 Hoạt động huy động vốn:**

Năm 2011 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam áp trần lãi suất huy động, nguồn vốn huy động của hệ thống ngân hàng gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, bằng sự phục vụ chuyên nghiệp, tận tình cùng với các sản phẩm huy động vốn thích hợp, điều chỉnh biểu lãi suất huy động vốn kịp thời, phù hợp, thực hiện cơ chế lãi suất linh hoạt tạo chủ động cho các Chi nhánh, Phòng giao dịch trong điều hành kinh doanh. Do vậy, tổng nguồn vốn huy động của Ngân hàng Kiên Long từ các tổ chức kinh tế và dân cư ổn định, đáp ứng nhu cầu sử dụng vốn và thanh khoản.

Số dư nguồn vốn huy động năm 2011 đạt 14.010 tỷ 460 triệu đồng, tăng 4.842 tỷ 688 triệu đồng, tương đương tăng 52,82% so với năm 2010, đạt 103,02% so với kế hoạch. Trong đó:

- Huy động vốn từ tiền gửi khách hàng đạt 9.187 tỷ 866 triệu đồng (bao gồm phát hành giấy tờ có giá), chiếm tỷ trọng 65,58% trên tổng vốn huy động, tăng 1.540 tỷ 978 triệu đồng so với năm 2010;

- Tiền gửi của các TCTD đạt 4.767 tỷ 921 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 34,03% trên tổng vốn huy động, tăng 3.328 tỷ 462 triệu đồng so với năm 2010;

- Vốn vay dự án tài chính nông thôn do WB tài trợ đạt 54 tỷ 673 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 0,39% trên tổng vốn huy động, giảm 26 tỷ 033 triệu đồng so với năm 2010;

## **2. Tình hình sử dụng vốn:**

### **2.1 Hoạt động tín dụng:**

Hoạt động tín dụng của Ngân hàng Kiên Long hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng, duy trì và mở rộng hạn mức tín dụng đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên cơ sở cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn. Đồng thời Ngân hàng Kiên Long thực hiện tăng trưởng tín dụng theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (tăng trưởng tín dụng không vượt quá 20%), tuân thủ các chủ trương chính sách của Ngân hàng nhà nước về điều hành thị trường tiền tệ, tăng cường quản lý rủi ro tín dụng, kiểm tra chặt chẽ trước, trong và sau khi vay nên tỷ lệ nợ xấu và nợ quá hạn giảm trong tầm kiểm soát, đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động, trích lập dự phòng, thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Tổng dư nợ cho vay đạt 8.403 tỷ 856 triệu đồng, tăng 1.395 tỷ 420 triệu đồng, tương ứng tăng 19,91% so với năm 2010, đạt 99,92% so với kế hoạch. Trong đó:

- Cho vay ngắn hạn đạt 6.325 tỷ 321 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 75,27% trên tổng dư nợ;

- Cho vay trung hạn đạt 1.702 tỷ 340 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 20,26% trên tổng dư nợ;

- Cho vay dài hạn đạt 376 tỷ 195 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 4,47% trên tổng dư nợ.

Trong năm qua, Ngân hàng Kiên Long chú trọng đến việc nâng cao chất lượng tín dụng, tích cực đôn đốc thu hồi nợ, thực hiện chính sách phòng ngừa rủi ro... đảm bảo tỷ lệ nợ xấu trong giới hạn quy định. Dư nợ xấu đến ngày 31/12/2011 chiếm tỷ lệ 2,77% trên tổng dư nợ (quy định  $\leq 3\%$ ).

Khoản mục	NĂM 2010		NĂM 2011		Tăng/giảm so với năm 2010	% tăng/giảm so với năm 2010
	Số dư	Tỷ trọng	Số dư	Tỷ trọng		
Tổng dư nợ	7.008.436	100,00	8.403.856	100,00	1.395.420	19,91
Trong đó :						
Cho vay ngắn hạn	4.695.107	66,99	6.325.321	75,27	1.630.214	
Cho vay trung hạn	1.776.005	25,34	1.702.340	20,26	-73.665	
Cho vay dài hạn	537,324	7,67	376.195	4,47	-161.129	

## 2.2 Hoạt động đầu tư và kinh doanh giấy tờ có giá:

Số dư các khoản đầu tư đến 31/12/2011 đạt 198 tỷ 629 triệu đồng (Đầu tư chứng khoán kinh doanh, Đầu tư Công ty con, Góp vốn liên doanh, mua cổ phần), giảm 25 tỷ 502 triệu đồng, tương đương giảm 11,38% so với năm 2010. Trong đó:

- Đầu tư chứng khoán kinh doanh: 74 tỷ 188 triệu đồng, giảm 30 tỷ 963 triệu đồng, tương đương giảm 29,26% so với năm 2010;

- Góp vốn, đầu tư dài hạn khác: 74 tỷ 441 triệu đồng, tăng 5 tỷ 191 triệu đồng, tương đương tăng 7,50%;

- Đầu tư Công ty con: 50 tỷ đồng.

## 2.3 Hoạt động Liên ngân hàng – Kinh doanh Ngoại hối & Thanh toán Quốc tế và dịch vụ khác:

- Hoạt động Thanh toán quốc tế - Kinh doanh ngoại tệ:

Lợi nhuận từ hoạt động Thanh toán quốc tế và Kinh doanh ngoại tệ đạt 14,94 tỷ đồng, tăng 66% so với năm 2010. Trong đó:

- Thu nhập từ phí dịch vụ thanh toán quốc tế: 1,74 tỷ đồng;

- Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ: 13,2 tỷ đồng.

## 2.4 Các chỉ tiêu chất lượng:

- Tỷ lệ an toàn vốn: 32,31% (Theo quy định  $\geq 9\%$ );

- Tỷ lệ nợ xấu/ Tổng dư nợ tín dụng: 2,77% (Theo quy định  $\leq 3\%$ );

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ bình quân: 13,15%;

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ bình quân: 17,49%;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE): 12,97%;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROA): 2,21%.

## 2.5 Kết quả kinh doanh:

Lợi nhuận trước thuế đạt **524 tỷ 771 triệu đồng**, tăng 265 tỷ 920 triệu đồng, tương đương tăng 102,73% so với năm 2010, **đạt 103,71% so với kế hoạch** (kế hoạch: 506 tỷ đồng).

## 3. Các hoạt động khác

### 3.1 Phát triển mạng lưới hoạt động:

Năm 2011 Ngân hàng Kiên Long thành lập mới 04 Chi nhánh và 6 Phòng giao dịch

(Trong đó: Chi nhánh Vũng Tàu khai trương tháng 02/2012, Chi nhánh Bình Thuận và Bình Định khai trương trong tháng 04/2012). Tính đến 31/12/2011, hệ thống Ngân hàng Kiên Long gồm Hội sở, 95 Chi nhánh và Phòng giao dịch tại hầu hết các tỉnh, thành khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và các tỉnh, thành phố trọng điểm trên cả nước.

### **3.2 Công tác phát triển sản phẩm, dịch vụ:**

Công tác phát triển các sản phẩm dịch vụ được Ngân hàng Kiên Long chú trọng, tập trung thực hiện nhằm thu hút khách hàng, mở rộng thị phần. Cụ thể như sau:

- Về sản phẩm huy động vốn: Ngân hàng Kiên Long thực hiện chính sách lãi suất hấp dẫn, triển khai thực hiện các chương trình huy động như quà tặng, khuyến mãi, quay số trúng thưởng...

- Về sản phẩm tín dụng: Năm 2011 Ngân hàng Kiên Long đa dạng hóa các loại hình cho vay: Triển khai cho vay sinh hoạt tiêu dùng, cho vay xây - sửa chữa - nâng cấp nhà, cho vay mua nhà, nền nhà, cho vay mua xe ô tô, cho vay trả góp ngày, cho vay cầm cố cổ phiếu, cho vay tín chấp CBCNV, cho vay cầm cố sổ tiết kiệm, cho vay cầm cố giấy tờ có giá...

- Về thanh toán quốc tế: Ban hành biểu phí thanh toán quốc tế, phát triển các sản phẩm hỗ trợ cho thanh toán quốc tế như tài trợ xuất nhập khẩu với chính sách ưu đãi xuất khẩu để tận dụng nguồn ngoại tệ thanh toán.

- Các dịch vụ:

Ngân hàng Kiên Long chú trọng phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ truyền thống, phát triển các dịch vụ hiện đại: chuyển tiền nhanh, chi trả Western Union, thu đổi ngoại tệ, dịch vụ SMS Banking ...

Trong năm 2011 Ngân hàng Kiên Long phát triển thêm dịch vụ Internet Banking: đang tiến hành thực hiện thí điểm và dự kiến triển khai thực hiện trong quý II/2012.

### **3.3 Công tác nhân sự và đào tạo:**

Đến cuối năm 2011, tổng số cán bộ, nhân viên Ngân hàng là 2.441 cán bộ nhân viên, tăng 478 người so với năm 2010, tương đương tăng 24% so với năm 2010. Trong đó, cộng tác viên là 1.073 nhân viên.

Trong năm 2011 Ngân hàng Kiên Long tiếp tục củng cố, hoàn thiện cơ cấu tổ chức; Đồng thời tăng cường công tác quản trị điều hành và nghiên cứu ban hành, điều chỉnh, bổ sung quy chế - quy định - quy trình kịp thời, phù hợp. Ngân hàng Kiên Long từng bước hoàn thiện chế độ lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi cho cán bộ nhân viên, quan tâm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất làm việc và chất lượng công việc. Chính sách đãi ngộ và tạo điều kiện phát triển nghề nghiệp là mục tiêu hàng đầu trong chiến lược phát triển của Ngân hàng Kiên Long.

Chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao và đạo đức là ưu tiên hàng đầu trong quy hoạch nguồn nhân lực, cán bộ nhân viên luôn được đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

### **3.4 Công tác hiện đại hóa ngân hàng:**

- Năm 2011 hoạt động công nghệ thông tin Ngân hàng Kiên Long đặc biệt được chú trọng, hệ thống TCBS – một sản phẩm Core Banking hiện đại nhằm tăng cường công tác quản trị, phát triển sản phẩm mới và nâng cao chất lượng dịch vụ của ngân hàng được triển khai để thay thế chương trình quản lý GoldRiver. Hệ thống TCBS đã được triển khai và hoạt động ổn định toàn hệ thống Ngân hàng Kiên Long.

- Trong năm 2011 Ngân hàng Kiên Long đã triển khai thực hiện hình thức giao dịch 1 cửa tại một số Chi nhánh để phục vụ khách hàng tốt hơn như: Sài Gòn, Cần Thơ, Hà Nội,

Hải Phòng, Khánh Hòa, các chi nhánh còn lại đang tiếp tục triển khai thực hiện trong năm 2012.

- Hệ thống mạng được thực hiện an toàn, đổi mới công nghệ... nhằm đáp ứng các hoạt động nghiệp vụ ngân hàng ngày càng đa dạng.

### **3.5 Công tác tiếp thị - phát triển thương hiệu:**

Chiến lược Marketing là một trong những chiến lược trọng tâm của Ngân hàng với mục tiêu quảng bá thương hiệu Ngân hàng Kiên Long đến với mọi người, mọi nhà.

Năm 2011 Ngân hàng Kiên Long thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi lớn nhằm quảng bá thương hiệu, thương hiệu Ngân hàng Kiên Long ngày càng được khách hàng tin nhiệm và yêu thích. Trong năm 2011, thực hiện chương trình khuyến mãi lớn như: “Khuyến mãi lớn – Mừng ngày lễ lớn”, “Chào năm học mới với triệu quà xinh”, “Tháng 10 – Tôn vinh phụ nữ Việt”, “Đón Nhâm Thìn – Rinh vàng ký”, chương trình ưu đãi phí thanh toán quốc tế..., các chương trình tài trợ và quảng cáo trên các báo đài trung ương và địa phương. Chi phí thực hiện tiếp thị - phát triển thương hiệu nằm trong khoảng chi phí cho phép.

### **3.6 Công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ:**

Công tác kiểm toán nội bộ là một trong những nhiệm vụ đặc biệt được chú trọng của Ngân hàng Kiên Long. Việc kiểm tra, kiểm toán luôn được Ngân hàng Kiên Long thực hiện một cách đồng bộ nhằm chấn chỉnh các thiếu sót trong tác nghiệp và thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và ngành Ngân hàng.

Hoạt động kiểm toán nội bộ là một phần không thể tách rời trong hoạt động nghiệp vụ hàng ngày, được thực hiện thường xuyên nhằm đảm bảo cho hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả và bền vững.

#### **a. Giám sát hoạt động hệ thống:**

Ban Kiểm soát sử dụng Bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện công tác kiểm toán nội bộ thường xuyên và liên tục. Đối tượng kiểm toán là các phòng ban tại Hội sở, các chi nhánh và các phòng giao dịch trực thuộc. Việc kiểm toán được thực hiện theo kế hoạch hàng năm và theo yêu cầu cần thiết cấp bách của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

#### **b. Kết quả kiểm tra:**

Trong năm 2011 Bộ phận kiểm toán nội bộ đã tích cực hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đồng thời tham gia tốt các nhiệm vụ đột xuất do Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị giao. Trong năm 2011 Bộ phận kiểm toán nội bộ đã tiến hành kiểm tra trực tiếp được 74 cuộc kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc. Qua kết quả kiểm tra cho thấy:

- Ngân hàng Kiên Long thực hiện nghiêm chỉnh sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của Ngành trên các lĩnh vực hoạt động; Lãnh đạo Ngân hàng luôn quan tâm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các chủ trương, chính sách pháp luật Nhà nước, nhất là các quy định của ngành, của địa phương; Các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các nội quy, quy chế, quy định của Ngân hàng;

- Qua các đợt kiểm tra đã làm rõ các nội dung đúng sai và nêu ra được những ưu điểm tiến bộ; những tồn tại hạn chế; trên cơ sở đó kiến nghị Ban Lãnh đạo Ngân hàng chỉ đạo các đơn vị có sai sót tự chấn chỉnh, khắc phục sai sót, kịp thời xử lý đối với các đơn vị, cá nhân có vi phạm. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị đã được kiểm tra và có sai phạm thực hiện tốt việc khắc phục sửa sai sau kiểm tra, kịp thời báo cáo Ban Lãnh đạo Ngân hàng cho ý kiến chỉ đạo.

### **3.7 Công tác pháp chế & xử lý nợ:**

Ngân hàng Kiên Long luôn thực hiện đúng các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động Ngân hàng. Công tác xử lý nợ được thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả. Trong năm 2011 Ngân hàng Kiên Long đã kiên quyết khởi kiện các khách hàng không có thiện chí trả nợ theo thủ tục tố tụng tại tòa án để xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

### **3.8 Công tác thẩm định tài sản, tái thẩm định:**

Các tài sản đảm bảo cho vay, các dự án Ngân hàng Kiên Long tài trợ cho vay được thẩm định thường xuyên. Đồng thời Ngân hàng Kiên Long ban hành các quy trình thẩm định cho các đơn vị góp phần quản lý rủi ro trong hoạt động cho vay.

### **B. KẾT LUẬN**

Kính thưa Đại hội, vượt qua tất cả các khó khăn của năm 2011 Ngân hàng Kiên Long đã đạt được những thành quả nhất định. Để đạt được những thành quả nêu trên trước hết là do có sự chỉ đạo thường xuyên và kịp thời của Hội Đồng Quản Trị, sự năng động của Ban Tổng Giám Đốc và sự quyết tâm của cán bộ, nhân viên Ngân hàng trong điều kiện nền kinh tế gặp rất nhiều khó khăn, Ngân hàng Kiên Long đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2011.

Bên cạnh đó chúng ta cũng trân trọng ghi nhận và cảm ơn Ngân hàng Nhà nước, các cơ quan ban ngành địa phương đã hỗ trợ tích cực cho hoạt động của Ngân hàng Kiên Long trong năm qua.

Trân trọng kính chào.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**